

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
LAO CAI PROVINCIAL PEOPLE'S COMMITTEE



LÀO CAI

điểm đến

THÀNH CÔNG

LAO CAI – A DESTINATION FOR SUCCESS





MỤC LỤC

CONTENTS

01

THƯ NGỎ
OPEN LETTER

04

02

KHÁI QUÁT VỀ LÀO CAI
OVERVIEW ON LAO CAI

06

• **TỔNG QUAN VỀ LÀO CAI**
OVERVIEW OF LAO CAI

07

• **KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**
GIAI ĐOẠN 2016-2020
SOCIO-ECONOMIC DEVELOPMENT RESULT IN
THE PERIOD 2016-2020

08

• **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN**
2021-2025
DEVELOPMENT ORIENTATION FOR THE
PERIOD 2021-2025

12

03

LÀO CAI TIỀM NĂNG VÀ LỢI THẾ PHÁT TRIỂN
LAO CAI'S POTENTIAL AND DEVELOPMENT ADVANTAGES

14

• **HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT**
TECHNICAL INFRASTRUCTURE

17

• **NGUỒN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN**
NATURAL RESOURCES

20

• **ĐIỂM HẤP DẪN PHÁT TRIỂN DU LỊCH, DỊCH VỤ**
TOURISM AND SERVICES DEVELOPMENT ATTRACTIONS

22

• **HẠ TẦNG KHU KINH TẾ VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP**
INFRASTRUCTURE OF ECONOMIC ZONES AND INDUSTRIAL ZONES

24

• **HỆ THỐNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO, NGUỒN NHÂN LỰC**
EDUCATION AND TRAINING SYSTEM, HUMAN RESOURCES

30

04

MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH
BUSINESS INVESTMENT ENVIRONMENT

32

• **CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ**
PROFESSIONAL EDUCATION SYSTEM

33

• **LĨNH VỰC KÊU GỌI ĐẦU TƯ**
FIELDS CALLING FOR INVESTMENT

43



THƯ NGỎ

OPEN LETTER

ÔNG (Mr.) TRỊNH XUÂN TRƯỜNG

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Chairman of Lao Cai provincial people's committee

Kính gửi các Nhà đầu tư!

Với nhiều lợi thế riêng có, Lào Cai đã và đang là điểm đến thành công của các Nhà đầu tư: Lào Cai có vị trí địa kinh tế, địa chính trị quan trọng, đóng vai trò trung tâm trên tuyến hành lang kinh tế Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, là cầu nối, cửa ngõ không chỉ của Việt Nam mà cả các nước ASEAN với thị trường tỉnh Vân Nam và miền Tây Nam, Trung Quốc; có hệ thống hạ tầng giao thông liên vùng, liên quốc tế gồm: Đường bộ cao tốc, đường sắt, đường thủy... và tương lai gần có đường hàng không; Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai với tổng diện tích gần 16 nghìn ha có cơ sở hạ tầng, dịch vụ tương đối đầy đủ và là 1 trong 8 Khu Kinh tế cửa khẩu trọng điểm được Chính phủ đầu tư; khu du lịch quốc gia Sa Pa với bản sắc văn hóa phong phú, cảnh quan hùng vĩ, thời tiết mát mẻ quanh năm; nhiều địa bàn có độ cao trên 1.000m so với mặt nước biển, có gần 5.000 ha có khí hậu ôn đới thuận lợi phát triển sản phẩm trái vụ; ngoài ra Lào Cai có thể mạnh trong phát triển công nghiệp do có nhiều loại khoáng sản với trữ lượng lớn như apatit, sắt, đồng... cùng với hệ thống các nhà máy luyện kim, sản xuất hóa chất quy mô lớn, hiện đại.

Với mục tiêu sớm xây dựng Thành phố Lào Cai trở thành đô thị loại I, Sa Pa trở thành khu du lịch tầm cỡ quốc tế, là thành phố trong mây, Khu Kinh tế cửa khẩu Lào Cai trở thành trung tâm logistic của cả nước và Lào Cai trở thành tỉnh phát triển của khu vực Trung du miền núi phía Bắc theo định hướng của Trung ương, Chính phủ. Trong thời gian qua, được sự quan tâm của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, tỉnh Lào Cai đã thực hiện và đạt được một số tiến đề quan trọng. Các Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Sa Pa, Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai đã được phê duyệt, đặc biệt Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý chủ trương xây dựng thành phố Lào Cai trở thành trung tâm trung chuyển hàng hóa trên tuyến hành lang kinh tế, là trung tâm kinh tế, thương mại, đối ngoại và hợp tác quốc tế; xây dựng thị xã Sa Pa và đô thị Sa Pa là đô thị du lịch tầm cỡ quốc gia và quốc tế. Hàng loạt các dự án lớn đang được nghiên cứu, lập quy hoạch và triển khai như: Dự án cảng hàng không Sa Pa; dự án đường nối Cao tốc Hà Nội - Lào Cai với Sa Pa; dự án nâng cấp quốc lộ 279 nối Lào Cai với Lai Châu, Hà Giang; đường sắt cao tốc Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; trung tâm logistics tại Khu kinh tế cửa khẩu và các dự án phát triển đô thị, du lịch tại thành phố Lào Cai, huyện Sa Pa, huyện Bát Xát và huyện Bắc Hà... Tốc độ tăng trưởng GRDP của Lào Cai luôn duy trì trên 10%; GRDP bình quân vượt lên ngang bằng với mức bình quân chung của cả nước; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực. Những kết quả trên tạo động lực phát triển không chỉ cho riêng Lào Cai mà cho cả vùng Tây Bắc, tạo liên kết vùng ngày càng chặt chẽ và mở rộng.

Với phương châm "Giúp cho doanh nghiệp cũng là giúp mình", thời gian qua tỉnh Lào Cai đã tiến hành rà soát, chuẩn bị các điều kiện về đất đai, cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực, khơi thông các kênh đầu tư trong và ngoài nước để đón các dự án, dòng vốn đầu tư dịch chuyển, tập trung vào các dự án công nghệ cao, thân thiện môi trường, tạo thêm việc làm mới cho lao động địa phương, đây là hoạt động có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tạo nguồn lực cho phát triển kinh tế xã hội. Đặc biệt, Lào Cai đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện mạnh mẽ hướng đến môi trường đầu tư thân thiện, an toàn, công khai, minh bạch; xây dựng các chính sách, điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp, để huy động tối đa nguồn vốn trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển, phục vụ mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững.

Tỉnh Lào Cai trân trọng cảm ơn và ghi nhận những đóng góp quan trọng của cộng đồng doanh nghiệp, các nhà đầu tư chiến lược đối với sự phát triển của Lào Cai. Tỉnh Lào Cai sẽ luôn là người bạn đồng hành và cam kết sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất với phương châm "**Doanh nghiệp phát tài, Lào Cai phát triển**", thay mặt lãnh đạo và nhân dân tỉnh, tôi xin trân trọng kính mời các nhà đầu tư, doanh nhân đến với Lào Cai để tìm hiểu cơ hội đầu tư, cùng đồng hành xây dựng Lào Cai trở thành một Tỉnh phát triển bền vững, đời sống nhân dân hạnh phúc, thịnh vượng./.

Trân trọng cảm ơn!

CHỦ TỊCH UBND TỈNH LÀO CAI

Trinh Xuân Trường

Your excellency Investors!

Accompany multifarious unique advantages, Lao Cai has been a prosperous destination for investors: Lao Cai has an important geo-economic and geopolitical position, plays a central role on the Kunming - Lao Cai - Hanoi - Hai Phong - Quang Ninh economic corridor, is a bridge and gateway not only of Vietnam but also ASEAN countries with the market in Yunnan province and the Southwest region, China; has an inter-regional and international transport infrastructure system, including: Expressways, railways, waterways... and airway in the near future; Lao Cai border-gate economic zone with a total area of nearly 16 thousand hectares has relatively complete infrastructure and services and is one of eight key border-gate economic zones invested by the Government; Sa Pa national tourism area with abundant cultural identity, majestic landscape, cool weather all year round; many areas have an altitude of over 1,000m above sea level, with nearly 5,000 hectares having a favorable temperate climate for off-season product cultivation; In addition, Lao Cai has strengths in industrial development due to bountiful and diversified minerals with large reserves such as apatite, iron, copper... along with a system of large-scale and modern metallurgical and chemical production plants.

To promptly improve Lao Cai City to become a first-class urban area, Sa Pa to become a world-class tourist area, a city in the clouds, Lao Cai border gate economic zone to become the national logistics center and become a developed province of the Northern Midlands and Mountains region under the orientation of the Central Government. In the past time, thanks to the attention of the Government and central ministries and branches, Lao Cai province has implemented and achieved several important premises. The master plans for the development of Sa Pa National Tourist Area and Lao Cai Border Gate Economic Zone have been approved, especially the Prime Minister has agreed to the policy of establishing Lao Cai city as a goods transit center on the economic corridor, which is the center of economy, trade, foreign affairs and international cooperation; establishing Sa Pa town and Sa Pa urban center to be tourist cities of national and international stature. A series of large projects are being researched, planned and implemented such as the Sa Pa Airport Project; the Project of the expressway connecting Hanoi - Lao Cai with Sa Pa; the Project of upgrading national expressway 279 connecting Lao Cai with Lai Chau and Ha Giang; Lao Cai - Hanoi - Hai Phong high-speed railway; logistics center at the border gate economic zone and urban and tourism development projects in Lao Cai city, Sa Pa district, Bat Xat district and Bac Ha district... The GRDP growth rate of Lao Cai has always remained constant, maintained above 10%; The average GRDP rose to the same level as the national average; positive economic structure. The above results create a driving force for development not only for Lao Cai but also for the entire Northwest region, and expanding regional linkages.

With the motto "Supporting enterprises is also supporting the province", Lao Cai has recently reviewed and prepared landing conditions, infrastructure and human resources, opened investment channels domestically and internationally to greet projects, investment capital flows, focus on high-tech, environmentally friendly projects, create new job opportunities for local workers, this is a meaningful and important activity, creating resources for socio-economic development. In particular, Lao Cai has focused on synchronously implementing solutions to drastically improve a friendly, safe, open and transparent investment environment; develop policies and favorable conditions for the operation of enterprises, maximize the mobilization of domestic and foreign capital for development investment, serving the rapid and sustainable growth objective.

Lao Cai province would like to express our sincere gratitude and appreciation for the important contributions of the enterprise community and strategic investors to the development of Lao Cai. Lao Cai province will always be a companion and commit to creating all the most favorable conditions with the motto "As Enterprises flourish, Lao Cai develops", On behalf of the provincial leaders and Lao Cai people, I would like to cordially invite investors and businessmen to come to Lao Cai to explore investment opportunities, together to build Lao Cai into a sustainable development province, and a prosperous destination./.

Yours sincerely!

CHAIRMAN OF LAO CAI PPC

Trinh Xuan Truong

KHÁI QUÁT VỀ LÀO CAI

OVERVIEW ON LAO CAI

TỔNG QUAN VỀ LÀO CAI

OVERVIEW OF LAO CAI

Lào Cai là tỉnh vùng cao, biên giới nằm ở phía Tây Bắc của Tổ quốc, phía Bắc giáp tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), phía Tây giáp tỉnh Lai Châu, phía Nam giáp tỉnh Yên Bái, phía Đông giáp tỉnh Hà Giang.

Lao Cai is a mountainous border area, which is located in the northwest of the country, the north borders Yunnan province (China), the west borders Lai Chau province, the south borders Yen Bai province, the east borders Ha Giang province.



diện tích tự nhiên

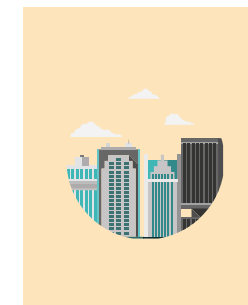
6.364,25 km²

Natural Area 634.25km²



Dân số **761.890** người (Năm 2021)
với 25 nhóm ngành dân tộc sinh sống, trong đó dân tộc
thiểu số chiếm **66,2%**

The population in 2021 was 761,890 people divided into 25 ethnic groups, in which ethnic minorities account for 66.2%



Có:

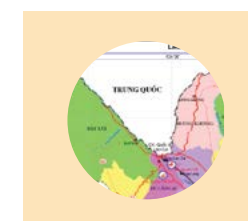
01 thành phố và **01** thị xã,
07 huyện với **152** đơn vị hành chính cấp xã

There are 01 city and 01 town, 07 districts with 152 commune-level administrative units



Cách thủ đô Hà Nội **245** km (3,5 giờ đi ô tô)

It is 245 km from Hanoi - Vietnam's capital (3.5 hours by car)



182,086 km

đường biên giới tiếp giáp với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc)

182,086 km border line with Yunnan province (China)

KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2016-2020

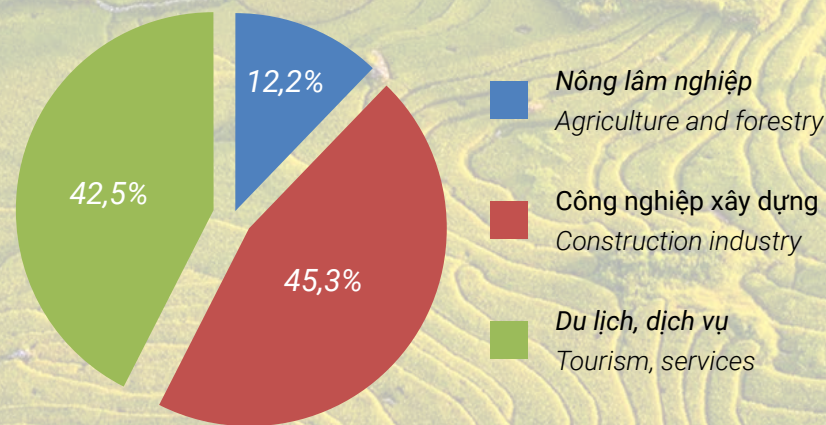
SOCIO-ECONOMIC DEVELOPMENT RESULT IN THE PERIOD 2016-2020



Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP đạt bình quân đạt
9,47%/năm
The average economic growth rate of GRDP is 9.47%/year



Cơ cấu kinh tế:
Economic Structure:



Tốc độ phát triển một số chỉ tiêu, lĩnh vực

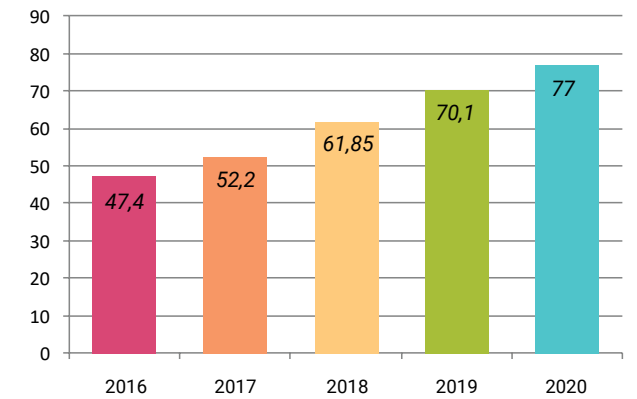
Situation on achieving indicators and fields



GRDP bình quân
đầu người

GRDP per capita

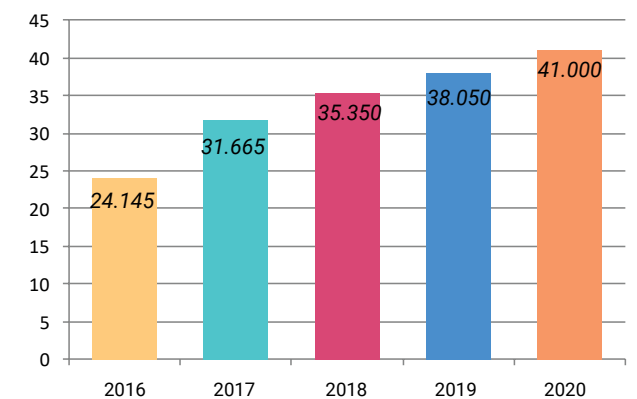
đơn vị: Triệu đồng
Figures in: Million VND



Tổng
vốn đầu tư
toàn xã hội

Total investment
fund for the entire
society

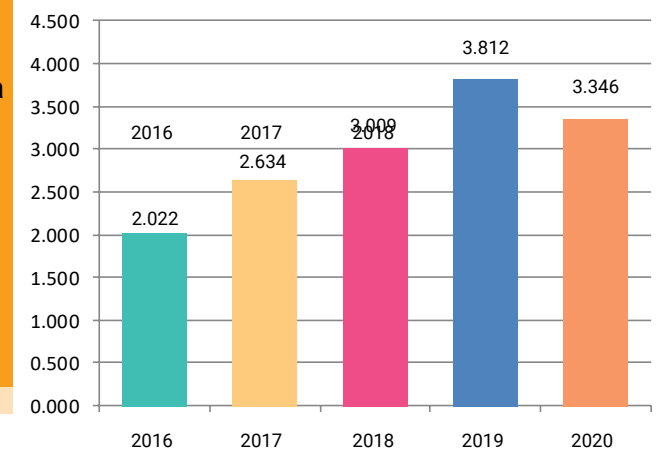
đơn vị: Tỷ đồng
Figures in: Billion VND



Tổng giá trị hàng hóa
xuất nhập khẩu

Total

đơn vị: Triệu USD
Figures in: Million USD



Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ xã hội
Total retail sales of goods and social service revenue

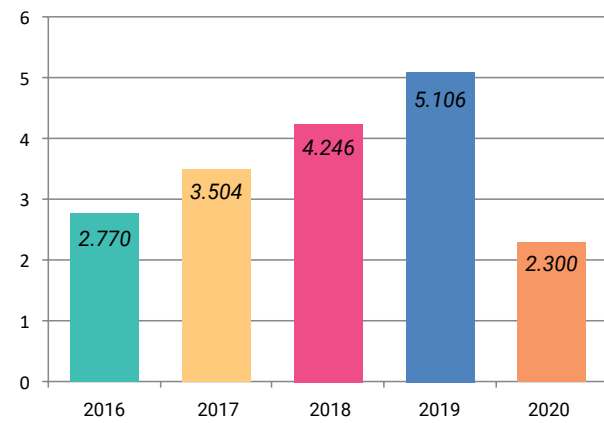


đơn vị: Tỷ đồng
Figures in: Billion VND

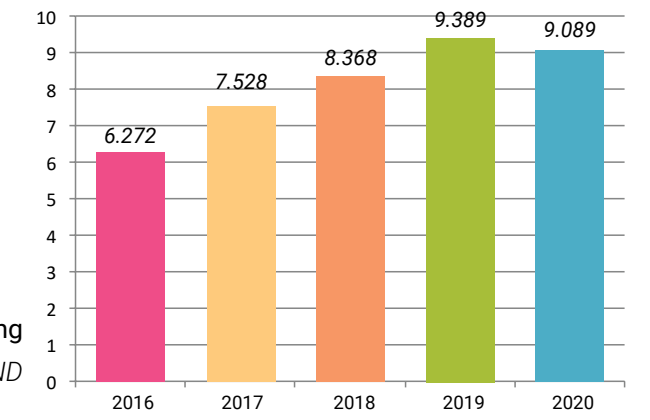
Tổng lượng khách du lịch
Total number of tourists



đơn vị: Nghìn lượt
Figures in: Thousand

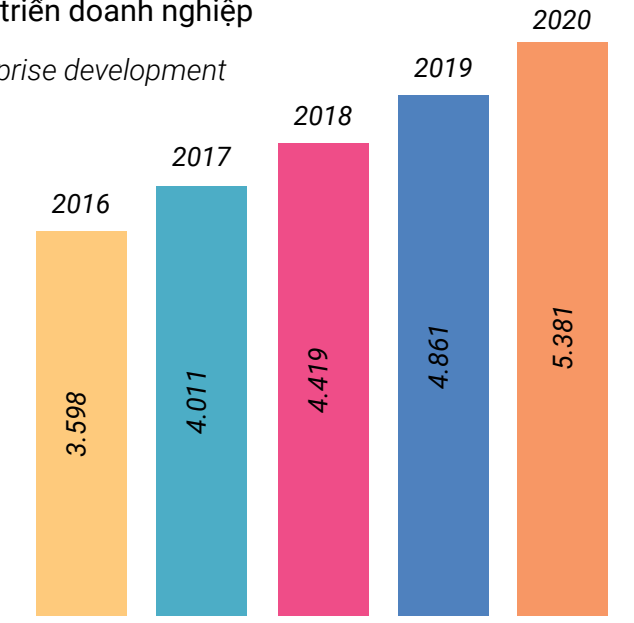


Thu NSNN
State Budget Collection



đơn vị: Tỷ đồng
Figures in: Billion VND

Phát triển doanh nghiệp
Enterprise development



đơn vị: Số DN
Unit: Enterprise(s)

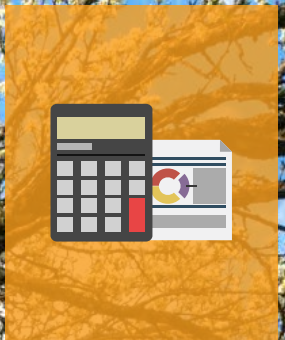
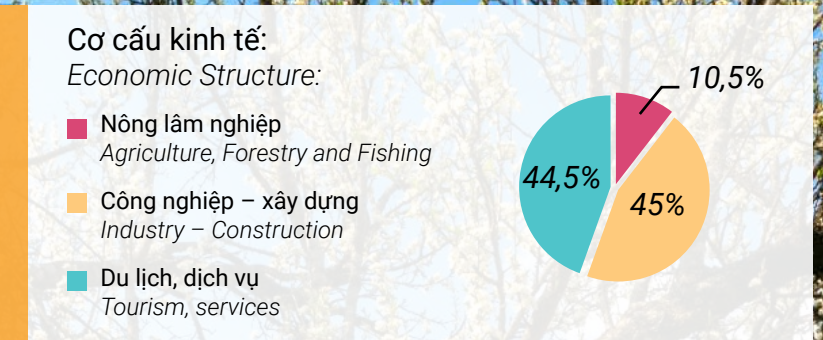


**ĐỊNH HƯỚNG
PHÁT TRIỂN TỈNH
LÀO CAI GIAI ĐOẠN
2021-2025**
*DEVELOPMENT ORIENTATION FOR THE
PERIOD 2021-2025*

Phần đầu đến năm 2025, Lào Cai tiếp tục là tỉnh phát triển của vùng Trung du và Miền núi phía Bắc, đến năm 2030, Lào Cai trở thành tỉnh khá của cả nước, đến năm 2045 trở thành tỉnh phát triển của cả nước, thể hiện một số mục tiêu phát triển cho giai đoạn 2021-2025.

Striving to 2025, Lao Cai will continue to be a developed province of the Northern Midlands and Mountains, by 2030, Lao Cai is heading to become a good province of Vietnam, and a developed province in 2045, demonstrates a number of development goals for the period 2021-2025

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân đạt trên **10%/năm**
GRDP bình quân đầu người đạt **126 triệu đồng /năm**
*Economic growth rate (GRDP) averages over 10%/year.
GRDP per capita of 126 million VND/year*



Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 đạt **15.500** nghìn tỷ đồng
State budget revenue in the area by 2025 will reach VND 15,500 billion



Tổng lượng khách du lịch đến địa bàn năm 2025 đạt **10** triệu lượt, doanh thu du lịch đạt trên 44.500 tỷ đồng
The total number of tourists to the area in 2025 will reach 10 million visits; tourism revenue reached over 44,500 billion VND.



Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: **260.000** tỷ đồng
Total investment capital of the whole society: 260,000 billion VND



Tổng giá trị xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu: **9** tỷ USD
Total import and export value through border gates: 09 billion USD

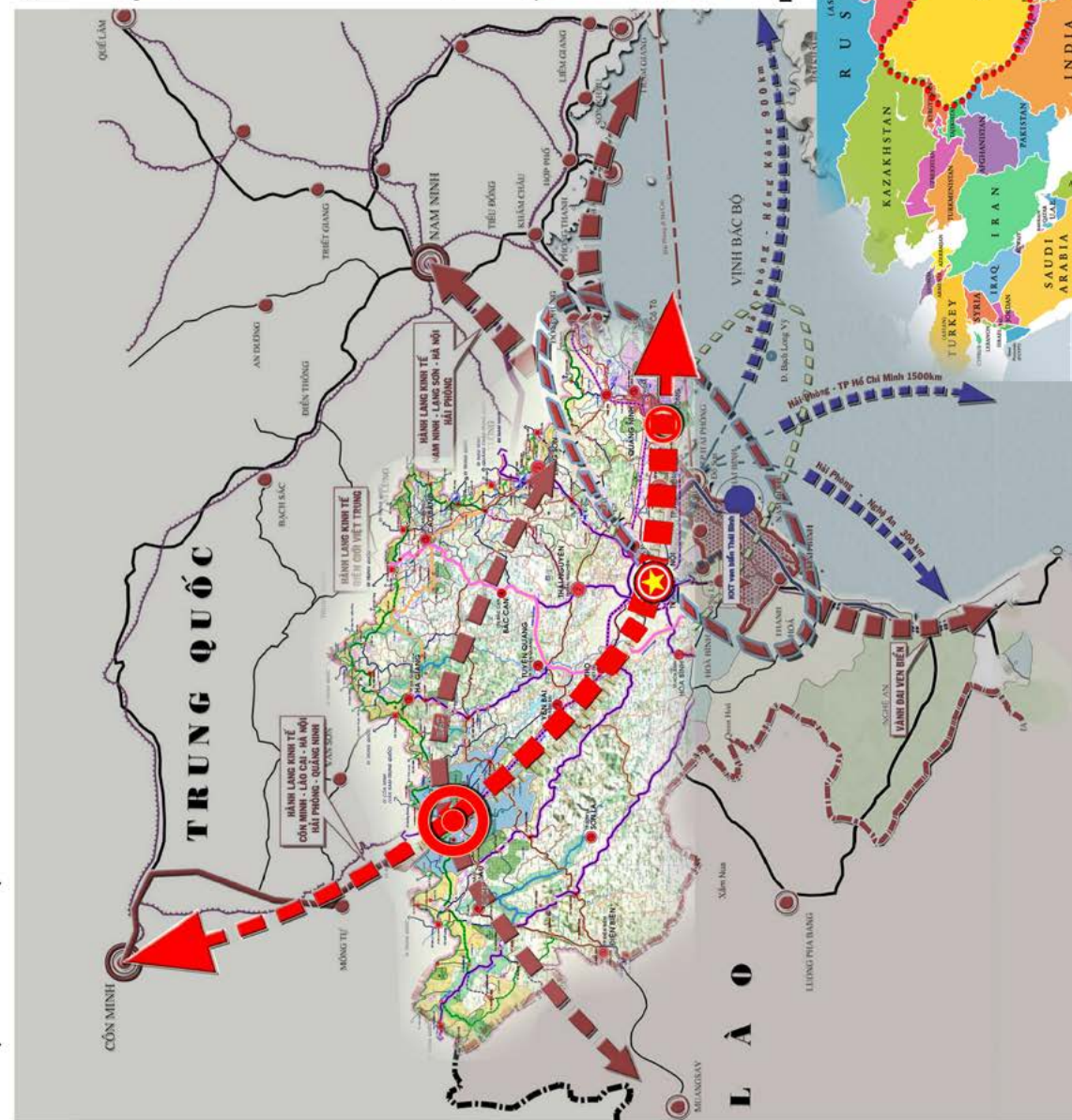


LÀO CAI TIỀM NĂNG VÀ LỢI THẾ PHÁT TRIỂN

LAO CAI'S POTENTIAL AND DEVELOPMENT ADVANTAGES

VỊ TRÍ VÀ MỐI LIÊN HỆ VÙNG CỦA TỈNH LÀO CAI TRONG HÀNH LANG KINH TẾ VIỆT - TRUNG

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ VÀ MỐI LIÊN HỆ VÙNG



CÁC TRỤC HÀNH LANG KINH TẾ VÀ TUYẾN VÀNH ĐÁ



HỆ THỐNG CỬA KHẨU - TTMM CỬA KHẨU



KHU MẠU DỊCH TỰ DO ASEAN - TRUNG QUỐC





LÀO CAI

HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT

TECHNICAL INFRASTRUCTURE

Lào Cai có điều kiện giao thông thuận lợi với đủ loại hình mang tính kết nối quan trọng với các tỉnh trong vùng và quốc tế;

Lao Cai has favorable traffic conditions with all kinds of provincial and regional important connections.



- Đường bộ (Tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào)

Roads (Noi Bai - Laos expressway)



- Đường sắt duy trì hoạt động liên vận quốc tế Hải Phòng - Hà Nội - Lào Cai (Việt Nam) - Hà Khẩu - Côn Minh (Trung Quốc)

Railways maintain international transport operations Hai Phong - Hanoi - Lao Cai (Vietnam) - Haikou - Kunming (China)



- Đường Thủy có khoảng 252 km với 2 tuyến chính là sông Hồng và sông Chảy có nhiều tiềm năng vận tải

The waterway is about 252 km with 2 main routes, the Red River and the Chay River, which have potential transportation



- Đường hàng không với Sân bay Sa Pa quy mô 4C đang chuẩn bị đầu tư xây dựng.

Airway with Sapa Airport 4C scale is preparing for construction investment.





Mạng lưới viễn thông 3G, 4G phủ sóng toàn tỉnh

3G, 4G telecommunications networks covering the whole province.



Hệ thống điện lưới với 231 km đường dây 220 KV (2 trạm biến áp 220KV) và 450 km đường dây 110KV (5 trạm biến áp 110 KV).

Power grid system with 231 km of 220 KV lines (two 220 KV substations) and 450 km of 110 KV lines (five 110 KV substations).



Hệ thống cấp nước với tổng công suất 93,2 nghìn m³/ngày đêm, cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất kinh doanh.

Water supply system with a total capacity of 93.2 thousand m³/day, basically meeting the demand of daily activities and business.



Hệ thống 20 chi nhánh ngân hàng

A system of 20 bank branches

- **18** ngân hàng thương mại
18 commercial banks
- **1** ngân hàng phát triển
01 Development Bank
- **1** ngân hàng chính sách xã hội
01 Bank for Social Policies
- **02** quỹ tín dụng nhân dân
People's Credit Funds

➤ đáp ứng nhu cầu giao dịch và thanh toán biên mậu với Trung Quốc

to meet the demands of cross-border transactions and payments with China.

NGUỒN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

NATURAL RESOURCES

Lào Cai có trên **35** loại khoáng sản khác nhau với trên 150 điểm mỏ có giá trị công nghiệp, trong đó có nhiều loại khoáng sản quý, có chất lượng cao, trữ lượng lớn hàng đầu Việt Nam như: Apatit, sắt, đồng, graphít, đất hiếm....

Lao Cai has over 35 different types of minerals with over 150 miles of industrial value, in which there are many kinds of precious minerals of high quality, leading to large reserves in Vietnam such as apatite, iron, and copper, graphite, rare earth...





ĐIỂM HẤP DẪN PHÁT TRIỂN DU LỊCH, DỊCH VỤ

TOURISM AND SERVICES
DEVELOPMENT ATTRACTIVE

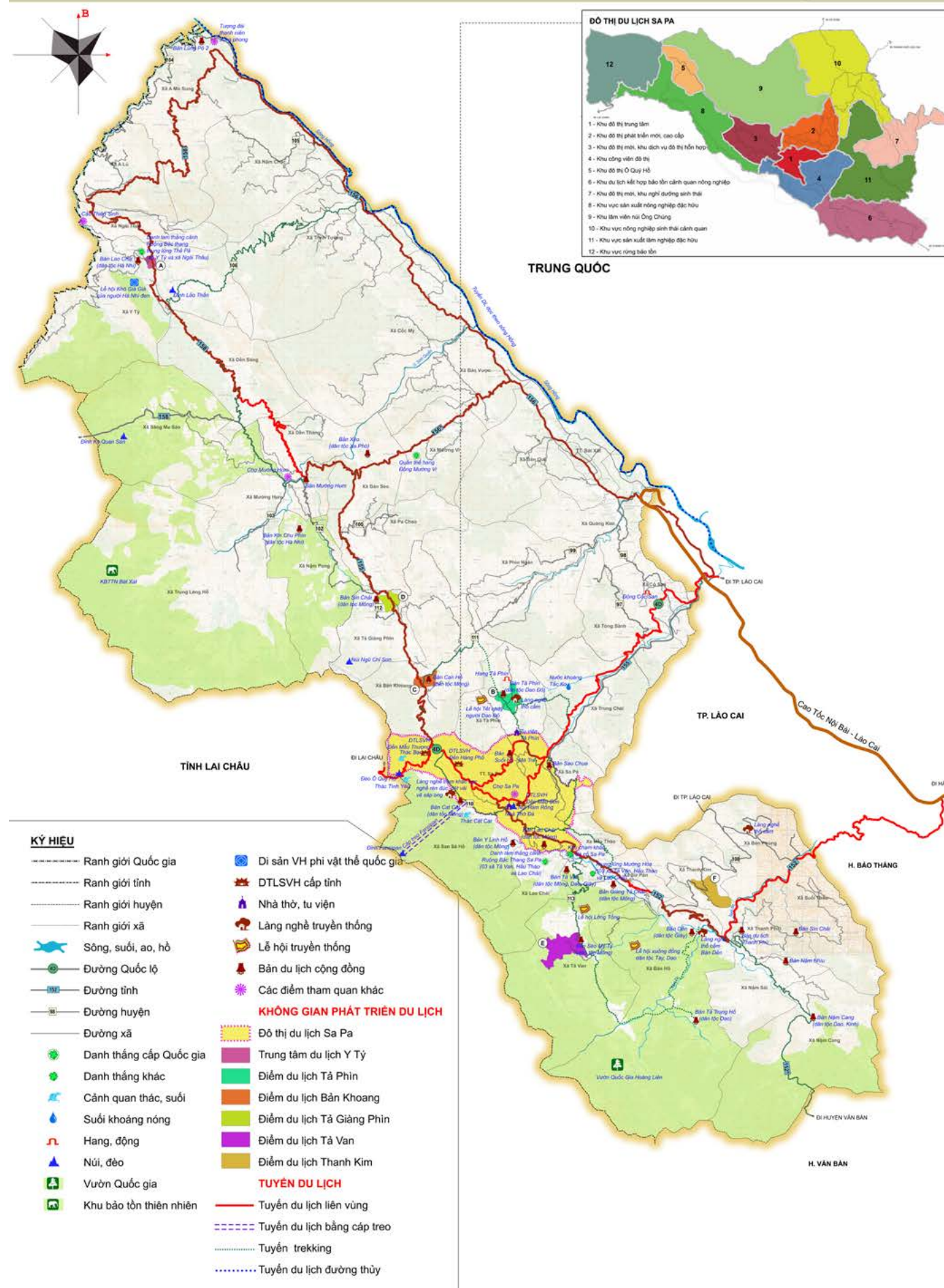


Lào Cai có nhiều lợi thế để phát triển du lịch gắn liền với sự phát triển của vùng và cả nước, đặc biệt Khu du lịch quốc gia Sa Pa sẽ phát triển trở thành khu du lịch có tầm cỡ quốc tế với nhiều sản phẩm du lịch độc đáo; là hạt nhân, là trụ cột trong phát triển du lịch vùng Tây Bắc.

Lao Cai has a multitude of advantages for tourism development associated with the development of the region and the whole country, especially Sa Pa National Tourist Area will become an international stature tourism area with many unique tourism services; As the nucleus and mainstay of tourism development in the Northwest

Lào Cai là điểm du lịch kết nối các vùng miền của cả nước. Ở vị trí cửa ngõ giao thương giữa Việt Nam, các nước ASEAN với thị trường rộng lớn Tây Nam, Trung Quốc, có 2 cặp cửa khẩu quốc tế (đường bộ, đường sắt) thuận lợi cho việc phát triển dịch vụ có lợi thế, dịch vụ công nghệ cao: Viễn thông, công nghệ thông tin, vận tải, logistics, ngân hàng, tài chính, dịch vụ y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thể thao....

Lao Cai is a tourist destination connecting regions of the country. In the position of the trade gateway between Vietnam and ASEAN countries with a large market in the Southwest and China, there are 2 pairs of international border gates (road, railway) which are convenient for the development of advantageous services. , high-tech services: telecommunications, information technology, transportation, logistics, banking, finance, medical services, education - training, science, technology, culture, sports...



HẠ TẦNG KHU KINH TẾ VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

INFRASTRUCTURE OF ECONOMIC ZONES AND INDUSTRIAL ZONES

KHU KTCK LÀO CAI

LAO CAI BORDER GATE ECONOMIC ZONE



Có vị trí rất quan trọng trong phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng; là cầu nối trong tuyến hành lang kinh tế Côn Minh (Trung Quốc) – Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng;

has a vital position in socio-economic development, ensuring national security and defense; is a bridge in the economic corridor Kunming (China) - Lao Cai - Hanoi - Hai Phong;



Là một trong những trụ cột kinh tế quan trọng của tỉnh Lào Cai, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, thu ngân sách trên địa bàn, được xác định là Khu kinh tế cửa khẩu đa ngành, điểm đột phá về kinh tế của tỉnh Lào Cai và các tỉnh vùng trung du miền núi Bắc Bộ

is one of the essential economic pillars of Lao Cai province, creating a driving force to promote socio-economic development and budget revenue in the area, identified as a multi-sector border gate economic zone, a breakthrough point of Lao Cai province and the northern midland and mountainous provinces



Là một trong những trung tâm giao thương của khu vực ASEAN và vùng Tây Nam - Trung Quốc; là con đường ra biển ngắn nhất, hiệu quả nhất của hàng hoá từ thị trường Tây Nam - Trung Quốc đến với thị trường Đông Nam Á, Đông Á và ngược lại.

is one of the trade centers of the ASEAN region and the Southwest region - China; is the shortest and most efficient marine way of trading goods from Southwest - China market to Southeast Asia, East Asia and vice versa.



Đây cũng được lựa chọn là 1 trong **8** khu kinh tế cửa khẩu tập trung đầu tư trong giai đoạn 2021 - 2025 được xác định khu kinh tế cửa khẩu đa ngành, điểm đột phá về kinh tế của tỉnh Lào Cai và các tỉnh vùng trung du miền núi Bắc Bộ;

This place is also selected as one of eight border gate economic zones to focus on investment in the period of 2021 - 2025, identified as a multi-sector border gate economic zone, an economic breakthrough for Lao Cai province and other central provinces. Northern mountainous tourism;



Là một cực phát triển của vùng trung du miền núi Bắc Bộ, trung tâm kinh tế về công nghiệp, thương mại, du lịch và dịch vụ;

As a development pole of the Northern midland and mountainous region, an economic center of industry, commerce, tourism and services;



Là một trong những trung tâm giao thương của khu vực ASEAN và vùng Tây Nam - Trung Quốc;

As one of the trade centers of the ASEAN region and the Southwest region - China;



Là khu vực có vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng của quốc gia. Trong Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai hiện có 02 Khu công nghiệp là KCN Bắc Duyên Hải và KCN Đông Phố Mới.

Ngoài khu kinh tế cửa khẩu hiện có KCN Tăng Loong thuộc huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tỷ lệ lấp đầy tại các khu công nghiệp đạt **82%**.

An area with an important position in terms of national security and defense. In the Lao Cai border gate economic zone, there are currently 02 industrial zones, namely Bac Duyen Hai Industrial Park and Dong Pho Moi Industrial Park. In addition to the border gate economic zone, there is Tang Loong Industrial Park in Bao Thang district, Lao Cai province, the occupancy rate in industrial parks is over 82%.

THÔNG TIN VỀ HIỆN TRẠNG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

STT	Khu công nghiệp	Vị trí	Diện tích quy hoạch (ha)	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Tổng số DN đang hoạt động	Diện tích trống có thể cho thuê (ha)	Cơ sở - Hạ tầng kỹ thuật	Nguồn điện	Nguồn nước	Giá thuê đất (đồng/m ² /năm)
01	KCN Bắc Duyen Hai	Phường Duyen Hai, tp Lào Cai	85	90,54	64	Không cấp mới do quy hoạch KCN đến năm 2025 thành khu đô thị hỗn hợp	HT giao thông; HT cấp điện, nước, chiếu sáng, thông tin liên lạc	0,6/22Kv	2.000m ³ /ngày đêm	chia làm 04 vị trí (VT01: 45.000đ; VT2: 22.500đ; VT3: 15.750đ; VT4: 9.000đ)
02	KCN Đông Phố Mới	Phường Lào Cai, tp Lào Cai	100	89,52	42	8	HT giao thông; HT cấp điện, nước, NM xử lý nước thải công suất 500m ³ /ngày đêm, chiếu sáng, thông tin liên lạc	0,6/22Kv	2.000m ³ /ngày đêm	chia làm 04 vị trí (VT01: 40.000đ; VT2: 20.000đ; VT3: 14.000đ; VT4: 8.000đ)
03	KCN Tăng Loong	huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	1,100	81,69	28	148.18	02 nhà máy xử lý nước thải công suất 5.500m ³ /ngày đêm, cấp điện (gồm 04 TBA 110kv và 01 TBA 220kv); Hạ tầng giao thông chưa được nhà nước đầu tư xây dựng hiện đang sử dụng các tuyến đường giao thông do doanh nghiệp xây dựng	0,6/35/110Kv	62.000m ³ /ngày đêm	16,000

INFORMATION ON CURRENT STATUS OF 03 ACTIVE INDUSTRIAL PARKS

No.	Industrial Park	Location	Planned area (ha)	Occupancy (%)	Total number of businesses in operation	Vacant area for rent (ha)	Technical infrastructure	Electricity supply	Water source	Land rental price (VND/m ² /year)
01	Bac Duyen Hai Industrial Park	Duyen Hai Ward, Lao Cai City	85	90.54	64	No new grant due to the planning of the industrial zone by 2025 into a mixed urban area	Transportation infrastructure; Power and water supply infrastructure; lighting, communication	0.6/22Kv	2,000m ³ /day	Divided into 04 parts (VT01: 45,000 VND; VT2: 22,500 VND; VT3: 15,750 VND; VT4: 9,000 VND)
02	Dong Pho Moi Industrial Park	Lao Cai Ward, Lao Cai City	100	89.52	42	8	Transportation infrastructure; Power and water supply infrastructure; Waste water treatment plant with capacity of 500m ³ /day, lighting, communication	0.6/22Kv	2,000m ³ /day	Divided into 04 parts (VT01: 40,000 VND; VT2: 20,000 VND; VT3: 14,000 VND; VT4: 8,000 VND)
03	Tang Loong Industrial Park	Bao Thang District, Lao Cai Province	1,100	81.69	28	148.18	02 wastewater treatment plants with a capacity of 5,500m ³ /day, power supply (including 04 110kv substations and 01 220kv substation); Traffic infrastructure that has not been built by the state is currently using traffic routes built by enterprises	0.6/35/110Kv	62,000m ³ /day	16.000

HỆ THỐNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO, NGUỒN NHÂN LỰC

EDUCATION AND TRAINING SYSTEM, HUMAN RESOURCES



Hiện nay, hệ thống giáo dục trên địa bàn tỉnh Lào Cai có

Currently, the professional education system in Lao Cai province has:

★ **01** Trường chuyên nghiệp (phân hiệu Đại học Thái nguyên)
01 professional school (Thai Nguyen university branch)

★ **14** Trường, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trong đó:
vocational training schools and centers, of which:

- **01** trường Cao đẳng,
01 College,
- **01** Trường trung cấp,
01 Intermediate School,
- **11** Trung tâm
 - 10 Công lập
 - 01 Tư thục
 11 centers
 - 10 Public
 - 01 Private
- **01** cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp
01 other institution registered for vocational education activities.

Các ngành nghề đào tạo chủ yếu như: Nông nghiệp; Du lịch; Công nghệ cơ khí; Điện, y tế.....

The main training occupations are Agriculture; Travel; Mechanical Technology; Electricity, Healthcare...



Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn tỉnh:

476.380 người

The labor force aged 15 and over in the province is 476,380 people

- chiếm **61,25%** tổng dân số.
accounting for 61.25% of the total population
- Trong đó nữ chiếm, **49,19%**, nam chiếm **50,81%**.
Of which, females accounted for 49.19%, and males accounted for 50.81%
- Lao động tập trung chủ yếu ở khu vực nông thôn chiếm **73,61%**.
Labor is concentrated mainly in rural areas, accounting for 73.61%.
- Bình quân mỗi năm có khoảng trên **7.000** người vào độ tuổi lao động.
On average, more than 7,000 people enter the working age each year.

MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH

BUSINESS INVESTMENT ENVIRONMENT

CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

PROFESSIONAL EDUCATION SYSTEM

1

TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TIỀN THUÊ ĐẤT: FEES FOR LAND USE AND LAND RENT

- Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong thời gian xây dựng cơ bản theo dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không qua **03** năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất, thuê mặt nước

Exemption from land rent and water surface rent during the capital construction period according to projects approved by competent authorities, but not exceeding 03 years from the date of issuance of the decision to lease land or water surface.

- Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước sau thời gian được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước của thời gian xây dựng cơ bản, cụ thể:

Exemption from land rent and water surface rent after the period of land rent and water surface rent exemption for the period of capital construction, specifically:

Bảy (7) năm đối với dự án đầu tư vào địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Seven (7) years for investment projects in areas with difficult socio-economic conditions

Mười một năm (11) đối với dự án tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, dự án thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Eleven (11) years for projects located in areas with extremely difficult socio-economic conditions, projects on the list of investment sectors eligible for investment incentives are invested in areas with special economic conditions - difficult society.

Mười năm (15) năm đối với dự án thuộc danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, dự án thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Fifteen years (15) years for projects on the list of sectors eligible for incentives invested in areas with extremely difficult socio-economic conditions, projects in the fields of special incentives investment in areas with difficult socio-economic conditions.

2

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN):

- Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu kinh tế, khu công nghệ cao thì áp dụng thuế suất ưu đãi **10%** trong thời gian 15 năm và miễn 04 năm, giảm **50%** số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo
- Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì áp dụng thuế suất ưu đãi **20%** trong thời hạn 10 năm, kể từ ngày 01/01/2016 áp dụng thuế suất 17% và miễn 02 năm, giảm **50%** số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo.

CORPORATE INCOME TAX (CIT):

- *Incomes of enterprises from the implementation of new investment projects in areas with extremely difficult socio-economic conditions, economic zones and high-tech zones shall apply the preferential tax rate of 10% for 15 years and exempt for 4 years, reducing 50% of tax payable for the next 9 years.*
- *Incomes of enterprises from the implementation of new investment projects in areas with difficult socio-economic conditions shall apply the preferential tax rate of 20% for 10 years, from January 1, 2016 apply the tax rate of 17% and exemption for 2 years, reduction of 50% of tax payable in the next 4 years.*

3

ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN:

- Doanh nghiệp có dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư và khuyến khích đầu tư khi thuê đất thuê mặt nước của Nhà nước áp dụng mức giá đất ưu đãi do UBND tỉnh và giá thuê đất, thuê mặt nước ổn định tối thiểu 05 năm.
- Doanh nghiệp có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư thì dự án đó được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước kể từ ngày Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước.
- Doanh nghiệp có dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư thì dự án đó được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong 15 năm đầu kể từ ngày Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước và giảm 50% tiền thuê đất, thuê mặt nước trong 07 năm tiếp theo.
- Doanh nghiệp có dự án nông nghiệp khuyến khích đầu tư thì dự án đó được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong 11 năm đầu kể từ ngày Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước và giảm 50% tiền thuê đất, thuê mặt nước trong 05 năm tiếp theo.
- Doanh nghiệp có dự án nông nghiệp (đặc biệt ưu đãi đầu tư, ưu đãi đầu tư, khuyến khích đầu tư) được Nhà nước cho thuê đất xây dựng nhà ở cho người lao động của dự án, đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa, sân phơi, đường giao thông, cây xanh) kể cả đất được phép chuyển mục đích sang các loại đất quy định tại khoản này để phục vụ dự án đó thì được miễn tiền thuê đất.

- Doanh nghiệp nông nghiệp nhỏ và vừa mới thành lập được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước của Nhà nước trong 05 năm đầu kể từ ngày dự án hoàn thành đi vào hoạt động và giảm 50% tiền thuê đất, thuê mặt nước trong 10 năm tiếp theo.

INCENTIVES FOR INVESTMENT PROJECTS IN AGRICULTURE AND RURAL AREAS:

- *Enterprises with agricultural projects with investment incentives when renting land for water surface rent from the State shall apply the preferential land price set by the Provincial People's Committee and the land rent and water surface rent which is stable for at least 5 years.*
- *Enterprises have agricultural projects with special investment incentives, such project is exempt from land rent or water surface rent from the date the State leases land or water surface.*
- *Enterprises have agricultural projects with investment incentives, such projects shall be exempted from land rent or water surface rent for the first 15 years from the date on which the State leases land or water surface, and shall be reduced by 50% of land and water surface rent for the next 07 years.*
- *Enterprises have agricultural projects that encourage investment, that project is exempt from land rent or water surface rent for the first 11 years from the date on which the State leases land or water surface and reduces 50% of land and water surface rent for the next 5 years.*
- *Enterprises with agricultural projects (especially investment incentives) are leased land by the State to build houses for project workers, land for non-agricultural production establishments (land for construction of factories, warehouses, drying yards, roads, trees) including land permitted to be converted to other types of land specified in this Clause to serve that project, shall be exempt from land rent.*

- *Newly established small and medium-sized agricultural enterprises are exempt from the State's land and water surface rents for the first 5 years from the date the project is completed and put into operation and a 50% reduction in land and water surface rents for the next 10 years.*

4

ƯU ĐÃI VỀ THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP:

• Đối với đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng trên 50% số lao động là thương binh, bệnh binh thì được miễn thuế trong toàn bộ thời gian hoạt động

• Đối với đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư, dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng từ 20% đến 50% số lao động là thương binh, bệnh binh được giảm 50% số thuế phải nộp **INCENTIVES ON NON-AGRICULTURAL LAND USE TAX:**

- For the land of investment projects in the fields of special investment encouragement; investment projects in areas with extremely difficult socio-economic conditions; investment projects in the field of investment promotion in areas with

difficult socio-economic conditions; Land of enterprises employing more than 50% of the labor force being invalids and sick soldiers shall be exempt from tax for the entire operation period.

- For the land of investment projects in the fields of investment encouragement, investment projects in areas with difficult socio-economic conditions; Land of enterprises using 20% to 50% of the labor force being war invalids and sick soldiers shall be entitled to a 50% reduction of the payable tax amount.

5

CHUYỂN LỖ:

Doanh nghiệp sau khi đã quyết toán thuế với cơ quan thuế mà bị lỗ thì được chuyển lỗ sang năm sau; số lỗ này được trừ vào thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp. Thời gian được chuyển lỗ không quá 5 năm, kể từ năm tiếp theo năm phát sinh lỗ.

LOSS CARRYOVER:

After making tax finalization with the tax authority, if it suffers from a loss, it may carry the loss forward to the following year; this loss shall be deducted from the income subject to corporate income tax following the provisions of the Law on Corporate Income Tax. The time for loss transfer shall not exceed 5 years, counting from the year following the year when the loss is incurred.

6

VỀ CƠ CHẾ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG (GPMB):

• Đối với các dự án đầu tư thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo Luật Đất đai: UBND cấp huyện, thị xã, thành phố (nơi có dự án) sẽ cử lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo Trung tâm phát triển quỹ đất, cơ quan chuyên môn phối hợp với Nhà đầu tư thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư theo đúng khung đơn giá, chính sách bồi thường của địa phương.

• Đối với các dự án không thuộc thu hồi đất: UBND cấp huyện, thị xã, thành phố sẽ phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác quy chủ, xác định phạm vi ranh giới, loại đất; cung cấp hồ sơ về quyền sử dụng đất, giải quyết sớm các tranh chấp về đất đai để nhà đầu tư thực hiện công tác thỏa thuận, nhận chuyển nhượng.

LAND CLEARANCE MECHANISM:

- For investment projects in case the State recovers land according to the Land Law: People's Committees of districts, towns and cities (where the project are located) will appoint leaders directly manage the Land Fund Development Center, Specialized agencies shall coordinate with investors in carrying out site clearance and resettlement arrangements following the unit price bracket and compensation policy of the locality.

- For projects not subject to land acquisition: People's Committees of districts, towns and cities will coordinate and assist investors in determining ownership, determining boundaries and types of land; provide documents on land use rights, settle land disputes early for investors to negotiate and receive transfers.



THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP KHẨU

Khi thực hiện các dự án đầu tư thuộc các ngành nghề và địa bàn ưu đãi đầu tư thì được hưởng một số ưu đãi về thuế nhập khẩu như miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định hoặc miễn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện để thực hiện dự án đầu tư theo Nghị định số 134/2016/NĐ ngày 01/9/2016 của Chính phủ. Biểu mẫu xuất khẩu, biểu mẫu nhập khẩu ưu đãi, danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan áp dụng theo Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 và Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ Việt Nam.

EXPORT TAX, IMPORT TAX :

When implementing investment projects in industries and areas with investment incentives, they are entitled to some import tax incentives such as import tax exemption for goods imported to create fixed assets or tax exemption of raw materials, supplies and components for the implementation of investment projects according to the Government's Decree No. 134/2016/ND dated September 1, 2016. Export forms, preferential import forms, lists of goods and absolute tax rates, mixed taxes, and import duties outside the tariff quotas shall be applied according to the Government's Decree No. 122/2016/ND-CP dated September 1, 2016, and Government's Decree No. 125/2017/ND-CP dated November 16, 2017.

HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VỀ LAO ĐỘNG

- Hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Thông tư 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn việc hỗ trợ đào tạo nghề



đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trong đó doanh nghiệp nhỏ và vừa được miễn phí chi phí đào tạo khi cử lao động tham gia khóa đào tạo trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo dưới 03 tháng.

- Ưu đãi vay vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và người lao động có nhu cầu vay vốn theo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/8/2015 về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về Việc làm; Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 Chính phủ, trong đó:
 - + Cơ sở sản xuất, kinh doanh được cho vay mức tối đa là 02 tỷ đồng/dự án và không quá 100 triệu đồng cho 01 người lao động được tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.
 - + Trường hợp Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số (sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật hoặc sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người DTTS hoặc sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật và người DTTS) được vay ưu đãi với mức lãi suất thấp.

ENTERPRISES' LABOR SUPPORT:

- Support for vocational training for employees working in small and medium-sized enterprises according to the provisions of the Government's Decree No. 39/2018/ND-CP dated March 11, 2018, detailing some articles of the Law Supporting small and medium enterprises; Circular No. 32/2018/TT-BLĐTBXH dated December 26, 2018 of the Ministry of Labor - Invalids and Social Affairs guiding the support of vocational training for employees working in small and medium enterprises. Which, small and medium enterprises are entitled to free training costs when sending workers to attend elementary-level training courses or training programs of less than 3 months.
- Preferential loans for small and medium-sized enterprises, cooperatives, cooperative groups, business households and employees who need to borrow capital according to the Decree amending and supplementing a number of articles of Decree No. 61/2015/ Decree-CP dated August 9, 2015 on policies to support job creation and the National Employment Fund; Decree No. 74/2019/ND-CP dated September 23, 2019 amending and supplementing some articles of Decree No. 61/2015/ND-CP dated July 9, 2015 of the Government, in which:
 - + Production and business establishments are allowed a maximum loan of 02 billion VND/project and not more than 100 million VND for an employee to create, maintain and expand jobs.
 - + In case a business or production establishment employs many laborers with disabilities or ethnic minorities (using 30% or more of the total number of employees who are disabled or employing 30% of the total number of employees are ethnic minorities or employ 30% or more of the total number of employees are people with disabilities and ethnic minorities) are entitled to preferential loans with low-interest rates.



- Ưu đãi về tiền thuê đất, thuê mặt nước trong thời gian xây dựng: Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản, nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (không bao gồm các trường hợp đầu tư xây dựng cải tạo và mở rộng cơ sở sản xuất, kinh doanh).
- Ưu đãi về tiền thuê đất, thuê mặt nước: Mức ưu đãi tiền thuê đất, thuê mặt nước trong phạm vi Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai cụ thể như sau:
 - + Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với dự án thuộc ngành nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư.
 - + Miễn tiền thuê đất 19 năm sau thời gian miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với ngành nghề ưu đãi đầu tư (KKT trong phạm vi các huyện); Miễn tiền thuê đất 17 năm sau thời gian miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với ngành nghề ưu đãi đầu tư (KKT trong phạm vi thành phố Lào Cai).
 - + Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với dự án không thuộc 02 đối tượng trên (KKT trong phạm vi các huyện); Miễn tiền thuê đất 13 năm sau thời gian miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với dự án không thuộc 02 đối tượng trên (KKT trong phạm vi thành phố Lào Cai).
- Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp
 - + Áp dụng thuế suất thuế TNDN 10% trong thời hạn 15 năm đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại KKT cửa khẩu Lào Cai. Thời gian áp dụng ưu đãi về thuế TNDN được tính từ năm đầu tiên dự án mới của doanh nghiệp có doanh thu.
 - + Thu nhập doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại KKT cửa khẩu Lào Cai được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa trong 09 năm tiếp theo. Thời gian miễn giảm thuế TNDN được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế, trường hợp không có thu nhập chịu thuế 03 năm đầu tiên, kể từ năm đầu tiên có doanh thu thì thời gian miễn, giảm thuế được tính từ năm thứ 04.

PREFERENTIAL POLICIES AND INVESTMENT SUPPORT FOR BORDER GATE ECONOMIC ZONES AND INDUSTRIAL ZONES IN LAO CAI PROVINCE:

- Incentives on land rent and water surface rent during construction: Exemption from land rent during the period of capital construction, but not exceeding 03 years from the date of issuance of the land lease decision of competent state authority (excluding cases of investment, construction, renovation and expansion of production and business establishments).
- Incentives for land rent and water surface rent: The preferential rates for land rent and water surface rent within the Lao Cai border-gate economic zone are as follows:
 - + Exemption from land rent and water surface rent for projects in industries with special investment incentives.
 - + Land rent exemption for 19 years after the land rental exemption period of the capital construction period, for industries eligible for investment incentives (EZs within districts); Exemption from land rent for 17 years after the land rental exemption period of the basic construction period, for industries eligible for investment incentives (EZs within Lao Cai city).
 - + Exemption from land rent for 15 years after the land rental exemption of the capital construction period, for projects that do not fall into the above 02 subjects (EZs within districts); Exemption from land rent for 13 years after the land rental exemption of the basic construction period, for projects that do not fall into the above 02 subjects (EZ within Lao Cai city).
- Incentives on corporate income tax
 - + Apply the CIT rate of 10% for a period of 15 years to enterprises' incomes from implementing new investment projects in Lao Cai border-gate economic zone. The period of application of CIT incentives is calculated from the first year the enterprise's new project has revenue.
 - + Corporate income from the implementation of new investment projects in Lao Cai border-gate economic zone shall be exempt from corporate income tax for 04 years and reduce 50% of the maximum payable tax amount for the next 9 years. The period of CIT exemption and reduction is calculated continuously from the first year of having taxable income, in case there is no taxable income for the first 3 years, from the first year of revenue, the tax exemption or reduction period is calculated. from the fourth year.

- Hỗ trợ các lĩnh vực lãi suất vay vốn; tích tụ đất đai; phát triển hợp tác xã nông nghiệp; phát triển sản phẩm OCOP đạt chứng nhận; Kinh phí cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn hữu cơ; xây dựng cơ sở chế biến, bảo quản nông sản, cơ sở giết mổ tập trung quy mô nhỏ và sản xuất phân bón hữu cơ; phát triển vùng trồng chè nguyên liệu chất lượng cao; phát triển vùng sản xuất cây dược liệu; phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; sản xuất giống vật nuôi; sản xuất nông nghiệp hàng hóa; phòng chống dịch bệnh; phát triển sản xuất nuôi cá lồng trên sông, hồ (theo Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 4/12/2020 của Hội đồng nhân dân)
- Hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025 (theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 9/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai).

LAO CAI PROVINCE'S SUPPORT POLICY:

- Support the areas of loan interest rates; land accumulation; agricultural cooperative development; development of OCOP certified products; Funding for granting certificates of organic standards; building establishments for processing and preserving agricultural products, and for small-scale concentrated slaughterhouses and the production of organic fertilizers; developing high-quality raw material tea area; develop an area to produce medicinal plants; develop high-tech agricultural production; livestock breed production; commodity agricultural production; disease prevention; develop the production of cage fish farming on rivers and lakes (according to Resolution No. 26/2020/NQ-HDND dated December 4, 2020 of the People's Council)
- Supporting tourism development in Lao Cai province, period 2021-2025 (according to Resolution No. 06/2021/NQ-HDND dated April 9, 2021 of the People's Council of Lao Cai province).

LĨNH VỰC KÊU GỌI ĐẦU TƯ
FIELDS CALLING FOR INVESTMENT



Thu hút đầu tư sản xuất nông nghiệp hàng hóa, quy mô lớn, ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại trong chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Phát huy lợi thế của các địa phương để thu hút đầu tư, phát triển 06 ngành hàng chủ lực (chè, dược liệu, chuối, dứa, chăn nuôi lợn, quế), 02 lĩnh vực là kinh tế đồi rừng và ngành hàng tiềm năng địa phương. Trong đó, một số dự án trọng điểm cần tiếp tục thu hút, xúc tiến đầu tư: Phát triển dược liệu tại Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát, Si Ma Cai; Sản xuất đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong nước và quốc tế (hữu cơ, GACP...); Xây dựng các nhà máy chế biến (dược liệu, hoa quả, thịt gia súc gia cầm, quế) tại Bắc Hà, Bảo Thắng, Bảo Yên, Văn Bàn.

Attract investment in large-scale commodity agricultural production, applying modern science and technology in the chain of production, processing and consumption of products. Bringing into play the advantages of localities to attract investment, develop 06 key commodity industries (tea, medicinal herbs, bananas, pineapples, pig raising, cinnamon), 02 fields of forest economy and potential commodity industries. local capacity. Which, some key projects need to continue to attract and promote investment: Developing medicinal herbs in Sa Pa, Bac Ha, Bat Xat, Si Ma Cai; Production meets domestic and international standards and regulations (organic, GACP...); To build processing plants (medicinal herbs, fruits, meat, poultry, cinnamon) in Bac Ha, Bao Thang, Bao Yen, and Van Ban.



Thu hút phát triển các ngành công nghiệp theo hướng đa dạng hóa sản phẩm, tăng trưởng tỷ trọng công nghiệp chế biến, giảm hợp lý tỷ trọng khai thác. Chú trọng công nghệ có hàm lượng công nghệ cao, công nghệ sạch, chế biến sâu, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, chất lượng sản phẩm, thân thiện với môi trường, tiêu tốn năng lượng thấp, sử dụng lao động hợp lý. Đầu tư hạ tầng KCN, hạ tầng logistics, phát triển đô thị, thương mại dịch vụ trong khu KTCK Lào Cai.

Attract the development of industries in the direction of product diversification, increase the proportion of the processing industry, and reasonably reduce the proportion of exploitation. Focusing on technology with high technology content, clean technology, deep processing, improving the localization rate, product quality, being environmentally friendly, consuming low energy, using reasonable labor. Investment in industrial park infrastructure, logistics infrastructure, urban development, trade and service in Lao Cai border gate economic zone.



Thu hút phát triển mạnh khu vực dịch vụ, thương mại, du lịch với việc đầu tư xây dựng cơ sở dịch vụ cao cấp, hiện đại tại các địa bàn du lịch trọng điểm: Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát, thành phố Lào Cai. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại hiện đại, chất lượng cao ở đô thị, trung tâm du lịch. Tập trung thu hút phát triển mạnh dịch vụ chất lượng cao, hiện đại nhất là các dịch vụ có lợi thế, dịch vụ công nghệ cao như: Viễn thông, công nghệ thông tin, logistics, ngân hàng, tài chính, dịch vụ y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thể thao.

Attracting strong development of service, trade and tourism sector with investment in building high-class and modern service facilities in tourist areas in the following destinations: Sa Pa, Bac Ha, Bat Xat, Lao Cai city. Investing in the development of modern and high-quality commercial infrastructure in urban centers and tourist centers. Focus on attracting strong development of high-quality and modern services, especially those with advantages and high-tech services such as telecommunications, information technology, logistics, banking, finance, medical services economics, education - training, science, technology, culture, and sports.

ĐẦU MỐI HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

INVESTMENT SUPPORT FOCAL POINT

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LÀO CAI

Department of Planning and Investment of
Lao Cai province

📍 Khuôn viên khối 2, Phường Nam Cường,
Thành phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai

Block 2, Nam Cuong ward, Lao Cai City, Lao
Cai Province

☎️ (+84) 214.3840034 - (+84) 2143.840810

✉️ skhdt@laocai.gov.vn

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH LÀO CAI

Lao Cai Province Economic Zone
Management Unit

📍 Số 001, đường Nguyễn Huệ, phường Lào
Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

No. 001, Nguyen Hue Street, Lao Cai Ward, Lao
Cai City, Lao Cai Province

☎️ (+84) 214.3830190

✉️ bqlkkt@laocai.gov.vn

In: 600 quyển / Khổ: 20,5x29,5cm
Printed: 600 books / size: 20,5x29,5cm

TẠI CÔNG TY TNHH IN ẤN VÀ QUẢNG CÁO THƯƠNG MẠI KHÁNH DUNG
AT KHANH DUNG PRINTING AND TRADE ADVERTISING CO, LTD
Điện thoại/ Tel: (+84) 24 6260 4156

Giấy phép xuất bản số: 72/GP-STTTT tỉnh Lào Cai cấp ngày 22 / 8 / 2022
In xong và nộp lưu chiểu tháng 8/2022

Publication License No.: 72/GP-STTTT by the Department of information and Communication issued on 22/8/2022
Finished printing and filing submission in 8/2022

Chịu trách nhiệm xuất bản: SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LÀO CAI
Production Unit: DEPARTMENT OF PLANNING AND INVESTMENT OF LAO CAI PROVINCE